

*A, ngày 26 tháng 7 năm 2021.*

Số: 121/2021/QĐST- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án *kinh doanh thương mại* thụ lý số 143/2021/TLST- KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02 phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Tiết Văn Thành** - Tổng Giám đốc

Người Đại diện theo ủy quyền: Ông **Trịnh Xuân Long** - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh A.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Hoàng Sơn** - Giám đốc phòng giao dịch Dầu - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh A.

(Quyết định ủy quyền lại về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 642/QĐ-NHNo.ĐA-TH ngày 15/6/2021 của Giám đốc Agribank Chi nhánh A)

**Bị đơn:** Ông Lê Văn D, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Hà H, xã Liên H, huyện A, TP Hà Nội

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Dương Thị C, sinh năm 1977 (vợ Ông D)
2. Cháu Lê D, sinh năm 2000 (con Ông D, Bà C)
3. Cụ Lê Văn L, sinh năm 1940 (bố Ông D)
4. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1977 (em Ông D).

5. Bà Ngô Thị L, sinh năm 1981 (vợ Ông Q).  
6. Cháu Lê Mạnh Q, sinh năm 2009 (con Ông Q, Bà L).  
7. Cháu Lê Hà M, sinh năm 2012 (con Ông Q, Bà L)  
Người đại diện theo pháp luật của Cháu Q, Cháu M là Ông Q, Bà L.  
Đều cư trú: Thôn Hà H, xã Liên H, A, Hà Nội.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngày 28/05/2020, Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam và Ông Lê Văn D ký hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202002531 với nội dung:

Mức dư nợ cao nhất: 1.000.000.000 đồng ( Một tỷ đồng)

Phương thức cho vay: theo hạn mức tín dụng

Mục đích sử dụng tiền vay: Sản xuất kinh doanh đồ gỗ.

Phương thức áp dụng lãi suất: Lãi suất điều chỉnh. Lãi suất cho vay có điều chỉnh định kỳ tối thiểu 3 tháng/lần không vượt quá khung quy định Lãi suất cho vay của Agribank, phù hợp với quy định lãi suất cho vay của Agribank chi nhánh A từng thời kỳ;

Lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng: 9,5 %/năm

Lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% so với lãi suất trong hạn tại thời điểm quá hạn. Lãi suất chậm trả: 10%/năm

Thời hạn hạn mức tín dụng là 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng tín dụng

Thời hạn cho vay và kỳ hạn trả nợ: theo phụ lục kèm theo hoặc từng giấy nhận nợ.

Tài sản thế chấp cho khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 104, tờ bản đồ số 14, diện tích 120m<sup>2</sup> tại địa chỉ Thôn Hà H, xã Liên H, huyện A, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **W 520693** do UBND huyện A, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2011 mang tên hộ gia đình ông Lê Văn L.

Tính đến ngày 09/7/2021, Ông Lê Văn D còn nợ ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam số tiền:

Số nợ gốc: **1.000.000.000 đồng**

Số nợ lãi trong hạn: **112.039.726 đồng**

Số nợ lãi quá hạn: **34.458.905 đồng**

Tổng số tiền: **1.146.498.631 đồng.**

### **\* Phương án trả nợ như sau:**

- Ngày 26/7/2021, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/8/2021, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/9/2021, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/10/2021, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng

nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/11/2021, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/12/2021, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/01/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/02/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/3/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/4/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/5/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/6/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/7/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/8/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/9/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/10/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/11/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 26/12/2022, Ông Lê Văn D có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại.

- Trường hợp Ông Lê Văn D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc vi

phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: thửa số 104, tờ bản đồ số 14, diện tích 120m<sup>2</sup> tại địa chỉ Thôn Hà H, xã Liên H, huyện A, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số **W 520693** do UBND huyện A, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2011 mang tên hộ gia đình ông Lê Văn L cùng toàn bộ tài sản trên đất.

- Trường hợp xử lý tài sản đảm bảo không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ông D phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

- Ông Lê Văn D phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 10/7/2021 tương ứng với số dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-202002531.

\* **Về án phí:** Ông Lê Văn D phải chịu 23.198.000 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền án phí để sung ngân sách nhà nước.

Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 22.158.000 đồng (Hai mươi hai triệu một trăm năm mươi tám nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0045292 ngày 03/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### ***Nơi nhận***

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- VKSND huyện A.
- Chi cục THA dân sự huyện A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

#### **THÂM PHÁN**

**Triệu Thúy Hà**